TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ty Minh Xuân
- Ông Chu Vinh Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Dương Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Xuân T; sinh ngày 04/5/1991, tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh H Dương; Nơi cư trú: thôn Thanh Kỳ, xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh H Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Xuân C (sinh năm 1967), con bà: Nguyễn Thị Nh (sinh năm 1973); Vợ: Vũ Thị T1 (sinh năm 1995, đã ly hôn); Con: chưa có.

Tiền án: ngày 10/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù, về tội "Cướp tài sản", theo điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS năm 1999, ngày 22/4/2020 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: không có.

Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/7/2022. Hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Anh Bùi Quốc T2, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: thôn Trại Dinh, xã Đầm Hà, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1, Anh Trần Văn C, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: thôn Khe Tiên, xã Yên Than, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2, Anh Đặng Xuân H, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: phố Lê Lương, thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hết tiền chơi game, Phạm Xuân T đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ ngày 11/7/2022, T đi lang thang đến khu vực thôn Trại Dinh, xã Đầm Hà, huyện Đầm Hà thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14L1-083.62 của anh Bùi Quốc T2 dựng trên vỉa hè trước cửa nhà, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa điện. Thấy không có người trông coi, T liền đến mở khóa xe, nổ máy rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Trần Văn C ở thôn Khe Tiên, xã Yên Than, huyện Tiên Yên nói là xe của mình bị mất giấy tờ, do cần tiền nên bán. Anh C tưởng thật nên đã mua xe của T với giá 2.500.000 đồng. Sau đó T quay lại quán Internet X-Game của anh Đặng Xuân H ở phố Lê Hồng Phong, thị trấn Đầm Hà đưa trước cho anh H số tiền 1.600.000 đồng để chơi game dần. Sau khi bị mất xe mô tô, anh T2 đến Công an trình báo. Đến 13 giờ 25 phút ngày 11/7/2022 khi T đang ngồi chơi game tại quán anh H thì bị Công an bắt giữ, thu giữ của T 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra còn khai: sau khi bán được xe T đã ăn tiêu hết 400.000 đồng và trả trước tiền chơi game, số tiền 500.000 đồng Công an thu giữ là tiền bán xe còn lại. Cơ quan điều tra đã thu giữ xe mô tô 14L1-083.62 và số tiền 1.600.000 đồng do anh H giao nộp.

Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đầm Hà, kết luận: xe mô tô BKS 14L1-083.62 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, đã qua sử dụng có giá trị là 12.000.000 đồng.

Bị hại anh Bùi Quốc T2 tại cơ quan điều tra có lời khai: Vào khoảng 7 giờ 10 phút ngày 11/7/2022, anh T2 điều khiển chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen từ nhà em trai Bùi Khắc Tiệp về nhà tại thôn Trại Dinh, xã Đầm Hà, huyện Đầm Hà. Khi về đến nhà anh T2 dựng chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62 trên vỉa hè, phía trước cửa nhà, đầu xe quay vào trong

nhà, đuôi xe quay ra đường, còn cắm chìa khoá trong ổ điện của xe. Sau đó, anh T2 đi vào phía trong nhà. Khoảng 5 đến 10 phút sau, anh T2 nghe thấy tiếng nổ của xe máy nên anh T2 đoán có thể kẻ gian đã trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62. Anh T2 đi lên cửa nhà thì không thấy chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62 đâu. Sau đó, anh T2 trình báo cơ quan Công an. Sau khi xảy ra vụ việc cơ quan Công an đã bắt giữ được đối tượng Phạm Xuân T là người trộm cắp chiếc xe máy của anh T2. Anh T2 đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62 do T trộm cắp của mình và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Ngoài ra anh T2 còn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn C tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện: Vào khoảng 09 giờ ngày 11/7/2022, anh C đang làm việc tại cửa hàng sửa chữa xe máy Thành C của mình thì có 01 nam thanh niên mặc áo dài tay màu trắng, quần lửng màu xám ghi, đi giầy vải thể thao, đeo khẩu trang, điều khiển chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen đến trước cửa hàng sửa chữa xe máy của anh C. Người thanh niên hỏi anh C: "Quán anh có mua xe không?" thì anh C bảo: "Có, xe gì?". Lúc này, người thanh niên chỉ vào chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62 bảo: "Xe này". Anh C hỏi người thanh niên về nguồn gốc chiếc xe thì người này bảo của anh ta, xe bị mất giấy tờ đăng ký từ lâu, do không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán đi để lấy tiền chuộc chiếc xe khác mà người này đang cầm cố. Lúc này, anh C kiểm tra sơ bộ thì thấy ổ khoá của xe không có dấu hiệu bị cạy phá nên anh C nghĩ người thanh niên là chủ sở hữu chiếc xe máy. Sau đó anh C bảo là xe không có giấy tờ thì chỉ mua được với giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thấy anh C trả vậy thì người thanh niên đồng ý. Trước khi trả tiền anh C còn chụp ảnh người thanh niên với chiếc xe máy. Anh C và người thanh niên không viết giấy mua bán xe. Sau khi mua bán xong người thanh niên đi đâu thì anh C không biết. Đến chiều ngày 11/7/2022, lực lượng Công an dẫn người thanh niên quay trở lại cửa hàng thì anh C mới biết chiếc xe máy do người thanh niên trộm cắp mà có. Sau đó anh C đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan C an chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62 để phục vụ điều tra. Nay anh C có quan điểm không yêu cầu T pH trả cho anh C số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) anh C đã mua xe mô tô từ T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đặng Xuân H có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Vào ngày 10/7/2022, T ngồi chơi game tại quán X-Game do anh H quản lý đến khoảng 06 giờ ngày 11/7/2022, T ra khỏi quán game

để anh H sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống máy tính. Khi ra khỏi quán, T mặc quần lửng màu sáng, áo phông ngắn tay màu trắng – đen, buộc một chiếc áo sơ mi sáng màu ở thắt lưng, đi giày thể thao, đi đâu anh H không rõ. Trước khi đi, T gửi ở quán một chiếc ba lô. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, T quay lại quán X-Game để tiếp tục chơi game và vẫn mặc bộ quần áo giống như lúc sáng. Sau đó, anh H thấy T đã thay chiếc áo mà lúc sáng T mặc sang một chiếc áo khác. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, T gặp và đưa cho anh H số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) để T trả tiền dần chơi game tại quán. Đến khoảng 12 giờ ngày 11/7/2022, T vừa từ trong quán X-Game đi ra ngoài thì có lực lượng C an đến triệu tập. Sau đó anh H biết được số tiền 1.600.000 đồng T đưa cho anh H là số tiền T có được do bán chiếc xe máy trộm cắp ngày 11/7/2022 mà có nên anh H tự nguyện nộp lại số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) vì số tiền trên không phải của anh H.

Cáo trạng số 16/CT-VKSĐH ngày 12/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, không khiếu nại thắc mắc gì về kết luận định giá tài sản, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Xuân T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11/7/2022.

Về vật chứng: 01 chiếc xe BKS 14L1-083.62 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Quốc T2 nên không đề cập.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.100.000 đồng là số tiền T có được do bán tài sản trộm cắp.

Về bồi thường dân sự: người bị hại là anh Bùi Quốc T2; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đề cập.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo hiện không còn việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người bị hại là anh Bùi Quốc T2 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn C và Đặng Xuân H có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vì mục đích tư lợi cá nhân, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, khoảng 07 giờ ngày 11/7/2022 Phạm Xuân T đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô BKS 14L1-083.62 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, đã qua sử dụng có giá trị là 12.000.000 đồng của anh Bùi Quốc T2.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được hậu quả của hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Do đó, Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm Xuân T đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm….*"

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án chưa được xoá án tích, nay bị cáo phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị hại anh T2 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời góp phần giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà đề nghị áp dụng điều luật và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng: 01 chiếc xe BKS 14L1-083.62 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Quốc T2 nên hội đồng xét xử không đề cập.

Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cơ quan Công an thu giữ của T và số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn đồng) người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đặng Xuân H nộp cho cơ quan điều tra là số tiền T có được do bán tài sản trộm cắp mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về bồi thường dân sự: người bị hại là anh Bùi Quốc T2; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn C không yêu cầu bị cáo phải bồi

thường nên không đề cập.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo hiện không còn việc làm, không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Phạm Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản"**.**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Xuân T 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2022.

Căn cứ khoản điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.100.000 đồng hiện đang được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đầm Hà theo biên bản giao nhận tài sản số 09/BBGN-CSĐT ngày 19/7/2022 giữa Công an huyện Đầm Hà và Kho bạc nhà nước huyện Đầm Hà.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1, 2 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; báo cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Tuấn Anh

Nơi nhận:
- *VKS; CA; THADS huyện Đầm Hà;*
- *TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Cơ quan thi hành án Hình sự;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Chu Vinh Quang – Ty Minh Xuân	**Vũ Tuấn Anh**